

SỞ Y TẾ LONG AN
TTYT HUYỆN TÂN HUNG

Số: /TTYT-KD

V/v yêu cầu báo giá xây dựng
kế hoạch mua thuốc, Trang
thiết bị cho Nhà thuốc Bệnh
viện Trung tâm Y tế huyện
Tân Hưng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tân Hưng, ngày tháng 02 năm 2025

Kính gửi: Các Công ty, nhà cung cấp tại Việt Nam.

Trung tâm Y tế huyện Tân Hưng có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu gói thầu mua thuốc, Trang thiết bị cho Nhà thuốc Bệnh viện Trung tâm Y tế huyện Tân Hưng với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Y tế huyện Tân Hưng.
- Cách thức tiếp nhận báo giá:
 - Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Khoa Dược, Trung tâm Y tế huyện Tân Hưng, Số 2, đường 3/2, thị trấn Tân Hưng, huyện Tân Hưng, tỉnh Long An.
 - Nhận qua email: anhtuanttyt82@gmail.com
- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h ngày 05 tháng 02 năm 2025 đến trước 17h00 phút ngày 17 tháng 02 năm 2025.
- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 17 tháng 02 năm 2025.
- Giá đã bao gồm VAT, chi phí vận chuyển và các chi phí khác.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

- Danh mục yêu cầu báo giá:

STT	TT20/ TT05	Tên hàng hoá	Nồng độ/ hàm lượng và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng/ khối lượng
I. Thuốc generic:					
1	94	Alimemazin	5mg	Viên	3.000
2	168	Amoxicilin	500mg	Viên	5.000
3	204	Meropenem	500mg	Lọ	1.000
4	237	Nalidixic Acid	500mg	Viên	2.000
5	250	Tetracyclin	500mg	Viên	5.000
6	280	Aciclovir	800mg	Viên	1.000
7	305	Nystatin	25000UI	Gói	1.000
8	500	Amlodipin	5mg	Viên	5.000
9	515	Captopril	25mg	Viên	2.000
10	739	Simethicon	40mg	Viên	5.000
11	749	Dexamethason	4mg/ml	Ống	2.000

12	1024	Vitamin B1 + Vitamin B6 + Vitamin B12	50mg + 250mg + 5000mcg	Lọ	1.000
13		Acid Ascorbic; Dextrose; Nicotinamid; Dexpanthenol; Pyridoxine; Riboflavin; Thiamin	500mg+ 25mg+625mg+25mg+ 25mg+125mg+125mg	Chai	1.000
14		Eucalyptol	100mg	Viên	5.000
15		Xanh methylene; Camphor monobromid; Malva purpurea	25mg+20mg+250mg	Viên	5.000
16		Xanh methylen	Xanh methylen	Chai	500
17		Povidone Iodine 10%/20ml	Povidone Iodine 10%/20ml	Chai	500
18		Cồn 90 60ml	Cồn 90 60ml	Chai	500
19		Oxy già 60ml	Oxy già 60ml	Chai	500
II. Thành phẩm thuốc Y học cổ truyền.					
20		Cao khô Actiso + Cao khô Rau đắng đất + Cao khô Bìm bìm	85mg + 64mg + 6,4mg	Viên	3.000
21		Mỗi chai 90ml chứa dịch chiết từ: Húng chanh; Núc nác; Cineol.	(45g; 11,25g; 83,7mg)/90ml.	Chai	500
22		Mỗi chai 90ml chứa: Cao lỏng dược liệu 1:2 (chiết từ các dược liệu: Tỳ bà diệp; Cát cánh; Bách bộ; Tiên hò; Tang bạch bì; Thiên môn; Phục linh/Bạch linh; Cam thảo; Hoàng cầm) 63ml; Menthol; Cineol.	(16,2g; 1,8g; 2,79g; 1,8g; 1,8g; 2,7g; 1,8g; 0,9g; 1,8g; 18mg; 18mg)/90 ml.	Chai	500
23		Mỗi tuýp 10g chứa: Mỡ trăn; Tinh dầu trầm; Nghệ.	(6g; 2g; 55mg)/10g.	Chai	200
III. Vật tư y tế:					
24		Băng cá nhân Urgo	Băng cá nhân Urgo	Miếng	5.000
25		Băng thun 3 móc	Kích thước 10cmx4.5m	Cuộn	500
26		Bộ đồ đón bé chào đời	12 món, màu hồng	Bộ	300
27		Bộ đồ đón bé chào đời	13 món, màu xanh	Bộ	300
28		Bơm tiêm 10ml	Bơm tiêm 10ml	Cái	3.000
29		Bơm tiêm 20ml	Kim G23 x 1	Cái	3.000
30		Bơm tiêm 3ml	Bơm tiêm 3ml	Cái	3.000
31		Bơm tiêm 5ml	Kim 25*1	Cái	5.000
32		Bơm tiêm Insulin	1ml/100 I.U, kim 30Gx 1/2	Cây	25.000
33		Đai cột sống số 10	Đai cột sống số 10	Cái	50
34		Đai cột sống số 11	Đai cột sống số 11	Cái	50
35		Đai cột sống số 7	Đai cột sống số 7	Cái	50
36		Đai cột sống số 9	Đai cột sống số 9	Cái	50
37		Đai Desault 10 (T,P)	Đai Desault 10 (T,P)	Cái	20
38		Đai Desault 3 (T,P)	Đai Desault 3 (T,P)	Cái	10
39		Đai Desault 5 (T,P)	Đai Desault 5 (T,P)	Cái	20

40		Đai Desault 6 (T,P)	Đai Desault 6 (T,P)	Cái	20
41		Đai Desault 7 (T,P)	Đai Desault 7 (T,P)	Cái	20
42		Đai Desault 8 (T,P)	Đai Desault 8 (T,P)	Cái	20
43		Đai Desault 9 (T,P)	Đai Desault 9 (T,P)	Cái	20
44		Đai xương đòn số 3	Đai xương đòn số 3	Cái	20
45		Đai xương đòn số 4	Đai xương đòn số 4	Cái	20
46		Đai xương đòn số 6	Đai xương đòn số 6	Cái	20
47		Đai xương đòn số 7	Đai xương đòn số 7	Cái	50
48		Đai xương đòn số 8	Đai xương đòn số 8	Cái	100
49		Đai xương đòn số 9	Đai xương đòn số 9	Cái	50
50		Dây cho ăn số 16	Dây cho ăn số 16	Sợi	10
51		Dây thở Oxy 2 nhánh người lớn	Dây thở Oxy người lớn	Sợi	50
52		Dây thở Oxy 2 nhánh trẻ em	Dây thở Oxy trẻ em	Sợi	30
53		Dây thở Oxy sơ sinh	Dây thở Oxy sơ sinh	Sợi	30
54		Dây truyền dịch	Dây truyền dịch	Sợi	10.000
55		Đồng hồ oxy + bình tạo ẩm	Đồng hồ oxy + bình tạo ẩm	Bộ	300
56		Dụng cụ kẹp, cắt , khâu nối trĩ tự động	Dụng cụ kẹp, cắt , khâu nối trĩ tự động	Cái	5
57		Gạc rơ lưỡi	Gạc rơ lưỡi	Cái	500
58		Gạc y tế 5x6.5cmx12 lớp tiệt trùng	Gạc y tế 5x6.5cmx12 lớp tiệt trùng	Miếng	5.000
59		Găng tay tiệt trùng số 7	Găng tay tiệt trùng số 7	Đôi	50
60		Gòn y tế 50gr	Gòn y tế 50gr	Gói	500
61		Kẹp cầm máu clip, độ mở 11mm,dài 2300mm 11mm,2300mm	Kẹp cầm máu clip, độ mở 11mm,dài 2300mm 11mm,2300mm	Cây	10
62		Kẹp cầm máu clip, độ mở 13mm,dài 2300mm 13mm,2300mm	Kẹp cầm máu clip, độ mở 13mm,dài 2300mm 13mm,2300mm	Cây	100
63		Kẹp cầm máu clip, độ mở 16mm,dài 2300mm	Kẹp cầm máu clip, độ mở 16mm,dài 2300mm	Cây	10
64		Khẩu trang y tế 3 lớp	Không tiệt trùng	Cái	15.000
65		Kim luồn tĩnh mạch 24G	B.Braun - Malaysia	Cây	5.000
66		Kim luồn tĩnh mạch số 18	B.Braun - Malaysia	Cây	200
67		Kim luồn tĩnh mạch 20	B.Braun - Malaysia	Cây	200
68		Kim luồn tĩnh mạch số 22	B.Braun - Malaysia	Cây	5.000
69		Lưới thoát vị bẹn	Lưới thoát vị bẹn	Cái	50
70		Nạng gỗ	Nạng gỗ	Cặp	50
71		Nẹp căng chân ngắn số 1	số 1	Cái	30
72		Nẹp căng chân ngắn số 2	số 2	Cái	30
73		Nẹp căng chân ngắn số 3	số 3	Cái	50
74		Nẹp căng tay 3 (T,P)	Nẹp căng tay 3 (T,P)	Cái	20
75		Nẹp căng tay 5 (T,P)	Nẹp căng tay 5 (T,P)	Cái	20
76		Nẹp căng tay 6(T,P)	Nẹp căng tay 6(T,P)	Cái	20

77		Nẹp căng tay 7(T,P)	Nẹp căng tay 7(T,P)	Cái	30
78		Nẹp căng tay 8(T,P)	Nẹp căng tay 8(T,P)	Cái	50
79		Nẹp căng tay 9(T,P)	Nẹp căng tay 9(T,P)	Cái	50
80		Nẹp cánh bàn tay 3 (T,P)	Nẹp cánh bàn tay 3 (T,P)	Cái	10
81		Nẹp cánh bàn tay 5 (T,P)	Nẹp cánh bàn tay 5 (T,P)	Cái	10
82		Nẹp cánh bàn tay 7 (T,P)	Nẹp cánh bàn tay 7 (T,P)	Cái	10
83		Nẹp cánh bàn tay 8P,8T	Nẹp cánh bàn tay 8P,8T	Cái	20
84		Nẹp cánh bàn tay 9 (T,P)	Nẹp cánh bàn tay 9 (T,P)	Cái	10
85		Nẹp chống xoay ngắn số 1	số 1	Cái	20
86		Nẹp chống xoay ngắn số 3	số 3	Cái	20
87		Nẹp đùi số 3	Nẹp đùi số 4	Cái	5
88		Nẹp đùi số 5	Nẹp đùi số 5	Cái	5
89		Nẹp đùi số 7	Nẹp đùi số 7	Cái	15
90		Nẹp đùi số 8	Nẹp đùi số 8	Cái	10
91		Nẹp đùi số 9	Nẹp đùi số 9	Cái	15
92		Nhiệt kế thủy ngân	Nhiệt kế	cây	300
93		Ống 50ml (cho ăn)	Ống 50ml (cho ăn)	Cái	500
94		Thông tiểu 01 nhánh	Thông tiểu 01 nhánh	Sợi	200
95		Sonde Foley 2 nhánh số 16	Số 16	Sợi	200
96		Túi đựng nước tiểu	2,000ml	Cái	200
97		Urgosyval 2,5cm*5m	Thái Lan	Cuộn	120
98		Urgotull 10cm x 10cm	Pháp	Miếng	70
99		Urgotull 15x20cm	Pháp	Miếng	200
100		Vòng thắt 40mm sử dụng 1 lần, dụng cụ chuyên dùng thắt polyp 40mm	Vòng thắt 40mm sử dụng 1 lần, dụng cụ chuyên dùng thắt polyp 40mm	Vòng	10
101		QUICKSTICK	QUICKSTICK	Que	500

2. Mẫu báo giá: Phụ lục 02 đính kèm.

Trong thời gian chờ báo giá từ Quý Công ty, nhà cung cấp chúng tôi chân thành cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên:
- Lưu: VT, KD.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Del